

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33/KHXX

Hà Nội, ngày 11 tháng 06 năm 1996

CÔNG VĂN

**CỦA TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO SỐ 33/KHXX NGÀY 11 THÁNG 6 NĂM 1996
HƯỚNG DẪN GIẢI QUYẾT MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP CỤ THỂ TRONG CÔNG TÁC
XÉT XỬ VÀ THI HÀNH ÁN PHẠT TÙ**

Trong thời gian vừa qua, Toà án nhân dân tối cao nhận được công văn của một số Toà án nhân dân địa phương, đề nghị hướng dẫn một số trường hợp cụ thể trong công tác xét xử và thi hành án phạt tù. Để thi hành thống nhất trong các trường hợp cụ thể đó, Toà án nhân dân tối cao lưu ý các Toà án nhân dân và Toà án quân sự các cấp như sau:

1. Đối với trường hợp sau khi xét xử sơ thẩm xong bản án hình sự sơ thẩm bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã bị tạm giam bằng mức hình phạt tù mà Toà án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo, thì theo quy định tại Điều 215a Bộ luật Tố tụng hình sự. Toà án cấp phúc thẩm có trách nhiệm xem xét và tùy từng trường hợp cụ thể mà ra một trong các quyết định sau đây:

a. Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn là tạm giam đối với bị cáo và trả tự do cho bị cáo (nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về hành vi vi phạm pháp luật khác) trong trường hợp bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Viện kiểm sát kháng nghị theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hoặc trong trường hợp người bị hại, người đại diện hợp pháp của họ kháng cáo, Viện kiểm sát kháng nghị theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo, nhưng Toà án cấp phúc thẩm xét thấy không cần tiếp tục tạm giam bị cáo để hoàn thành việc xét xử.

b. Quyết định tạm giam đối với bị cáo, trong trường hợp người bị hại, người đại diện hợp pháp của họ kháng cáo, Viện kiểm sát kháng nghị theo hướng tăng nặng

hình phạt đối với bị cáo và Toà án cấp phúc thẩm xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để hoàn thành việc xét xử.

Trong trường hợp thấy gần hết thời hạn tù Toà án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo mà Toà án cấp phúc thẩm vẫn chưa ra một trong các quyết định nói trên thì Toà án cấp sơ thẩm cần chủ động yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm sớm giải quyết theo thẩm quyền.

2. Đối với trường hợp bị cáo bị Toà án cấp sơ thẩm phạt tù với mức án dài hơn thời gian đã bị tạm giam (tính đến ngày xét xử sơ thẩm) dưới 30 ngày và trong thời hạn kháng cáo, kháng nghị bị cáo đã bị tạm giam bằng mức hình phạt tù mà Toà án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo, nhưng vẫn chưa có kháng cáo, kháng nghị, thì việc trả tự do cho bị cáo là thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát (theo quy định tại khoản 6 Điều 23 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân). Trong trường hợp hết thời hạn phạt tù Toà án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo và vẫn trong thời hạn kháng cáo, kháng nghị mà Viện kiểm sát chưa ra quyết định trả tự do cho bị cáo thì Toà án cấp sơ thẩm cần chủ động yêu cầu Viện kiểm sát sớm giải quyết theo thẩm quyền.

Cần lưu ý rằng trong trường hợp hết thời hạn phạt tù mà Toà án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo và đã hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, thì Toà án cấp sơ thẩm căn cứ vào khoản 3 Điều 226 Bộ luật Tố tụng hình sự ra quyết định thi hành án phạt tù đối với người bị kết án, trong đó cần nói rõ người bị kết án đã chấp hành xong hình phạt tù và yêu cầu cơ quan Công an trả tự do ngay cho người bị kết án, nếu họ không bị tạm giữ, tạm giam về hành vi vi phạm pháp luật khác.

Tuy nhiên, để tránh tình trạng tương tự xảy ra, từ nay về sau khi xét xử sơ thẩm, nếu Toà án cấp sơ thẩm thấy cần thiết quyết định đối với bị cáo mức án dài hơn thời gian bị cáo đã bị tạm giam (tính đến ngày xét xử sơ thẩm) trên một tháng thì mới kết án bị cáo theo mức án đó. Trong trường hợp chỉ thấy cần thiết kết án bị cáo với mức án dài hơn dưới 30 ngày (thông thường để làm quyết định con số tròn tháng), thì không nên kết án theo mức án đó, mà kết án bị cáo với mức án bằng đúng thời hạn tạm giam và trả ngay tự do cho bị cáo tại phiên toà.

Ví dụ: Một bị cáo đã bị tạm giam đến ngày xét xử sơ thẩm là 14 tháng 11 ngày. Nếu Toà án cấp sơ thẩm thấy cần thiết phạt tù bị cáo với mức án từ 16 tháng tù trở

lên thì mới nên quyết định mức án đó. Ngược lại nếu Toà án cấp sơ thẩm xét thấy chưa cần thiết phạt bị cáo với mức án 16 tháng tù mà thấy chỉ cần phạt bị cáo mức án 15 tháng tù vì muốn quyết định con số tròn tháng, thì trong trường hợp này, chỉ nên phạt bị cáo mức án bằng đúng thời hạn tạm giam là 14 tháng 11 ngày và trả tự do cho bị cáo tại phiên toà (nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về hành vi vi phạm pháp luật khác).

3. Đối với trường hợp trong một vụ án hình sự có nhiều bị cáo bị Toà án cấp sơ thẩm kết án, mà trong thời hạn kháng cáo, kháng nghị chỉ có một hoặc một số bị cáo có kháng cáo hoặc bị kháng cáo, bị kháng nghị, thì căn cứ vào Điều 211, Điều 226 Bộ luật Tố tụng hình sự, phần của bản án hình sự sơ thẩm đối với những bị cáo không có kháng cáo hoặc không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật và được thi hành; do đó, đối với những bị cáo này Toà án cấp sơ thẩm căn cứ vào điều 226 Bộ luật Tố tụng hình sự ra quyết định thi hành án phạt tù đối với họ (nếu họ bị phạt tù)./.

CHÁNH ÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Hưng